

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **992** /QĐ-UBND

Đắk R'lấp, ngày **02** tháng **5** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Bổ sung) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ - Đắk Nông (Khai trường năm thứ 6). Địa điểm: Thôn Quảng Sơn, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 4804/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND huyện Đắk R'Lấp về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình Khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ – Đắk Nông (Khai trường năm thứ 6), địa điểm tại thôn Quảng Sơn, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2024 của UBND huyện Đắk R'Lấp về việc ủy quyền ký Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ dân khi Nhà nước thu hồi đất Dự án ĐTXD công trình Khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ – Đắk Nông;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 317 /TTr-TN&MT ngày 25 tháng 04 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bổ sung) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ - Đắk Nông (Khai trường năm thứ 6). Địa điểm: Thôn Quảng Sơn, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông với các nội dung sau:

1. Tổng số hộ gia đình, cá nhân được bồi thường, hỗ trợ: 02 hộ.

2. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung: 29.429.453 đồng.

(Số tiền bằng chữ: Hai mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi chín ngàn, bốn trăm năm mươi ba đồng).

Trong đó:

- Chi phí chi trả cho các hộ dân: **28.852.405 đồng.**

+ Bồi thường, hỗ trợ về đất: 0 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về nhà, công trình VKT: 18.941.605 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, hoa màu: 9.910.800 đồng.

+ Chính sách hỗ trợ: 0 đồng.

- Chi phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: **577.048 đồng.**

3. Nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Do Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Chủ đầu tư) tự nguyện ứng trước để chi trả.

4. Số hộ đủ điều kiện tái định cư: Không có

(Có phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư kèm theo)

Điều 2.

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND huyện Đắk R'Lấp về tính pháp lý và nội dung do phòng tham mưu.

2. Giao Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất phối hợp với UBND xã Nghĩa Thắng phổ biến và niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án

bồi thường, hỗ trợ, tái định cư này tại trụ sở UBND xã và tại nơi sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất; Giám đốc Công ty Nhôm Đất Nông - TKV; Chủ tịch UBND xã Nghĩa Thắng; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT. *claw*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Công Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ (BỔ SUNG)

Dự án: Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ - Đăk Nông (Khai trường năm thứ 6)

Địa điểm: Thôn Quảng Sơn, xã Nghĩa Thắng, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

(Kèm theo Quyết định số.../QĐ-UBND ngày...tháng...năm 2024 của UBND huyện Đăk R'lấp)

STT	Họ Và Tên	Đất đai	Nhà cửa, vật kiến trúc	Cây trồng, hoa màu	Chính sách hỗ trợ	Tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ	Lô tái định cư (lô)	Ghi Chú
1	BUI TÂN ĐỘI (LÊ THỊ THU HÀ)	0	2.266.405	9.910.800	0	12.177.205		
2	LÊ VĂN	0	16.675.200	0	0	16.675.200		
	Tổng Cộng	0	18.941.605	9.910.800	0	28.852.405	0	

* Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư(1+2): **29.429.453 đồng**

(Số tiền bằng chữ: Hai mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi chín ngàn, bốn trăm năm mươi ba đồng)

Trong đó:

- 1. Chi phí chi trả cho các hộ dân: 28.852.405 đồng**
Chi phí bồi thường về đất: 0 đồng
Chi phí bồi thường, hỗ trợ về nhà cửa, vật kiến trúc: 18.941.605 đồng
Chi phí bồi thường, hỗ trợ về cây trồng: 9.910.800 đồng
Chi phí chính sách hỗ trợ: 0 đồng
- 2. Chi phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư 2%: 577.048 đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ (BỔ SUNG)

Dự án: Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ - Đắk Nông (Khai trường năm thứ 6)

Địa điểm: Thôn Quảng Sơn, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

(Kèm theo Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2024 của UBND huyện Đắk R'lấp)

STT	Họ và tên/Nội dung	ĐVT	Số lượng	Loại	Đơn giá (ĐVT: đồng)	Tỷ lệ (%)	Hệ số	Thành tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
1	BÙI TÁN ĐỘI							12.177.205	
A	Đất đai:							0	
B	Nhà cửa, vật kiến trúc:							2.266.405	
	Giếng đất: Không xây thành, không có nắp đậy, sâu 5,5m	m	5,5		524.000	0,8	0,983	2.266.405	
C	Cây trồng, hoa màu:							9.910.800	
	Cam ghép trồng mới	Cây	615					0	Cây trồng sau công
	Mít ghép trồng mới	Cây	418					0	bổ thu hồi đất không
	Xoài ghép trồng mới	Cây	348					0	bồi thường, hỗ trợ
	Cây trồng bổ sung theo kết quả kiểm tra, xác minh kiến nghị (Biên bản làm việc ngày 20/7/2023)							35.583.000	
	Cà phê kinh doanh năm 6 đến năm 25	Cây	40	A	319.600			12.784.000	
	Cà phê kinh doanh năm 6 đến năm 25	Cây	42	B	225.700			9.479.400	
	Keo đường kính từ 7cm đến 20cm	Cây	61		168.870			10.301.070	
	Phát tán đường kính từ 7cm đến 20cm	Cây	19		158.870			3.018.530	
	Cây trồng đã được phê duyệt tại Quyết định số 4804/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND huyện Đắk R'lấp trừ đi.							-25.672.200	

	Cà phê kinh doanh năm 3	Cây	40	A	276.400			11.056.000
	Cà phê kinh doanh năm 3	Cây	42	B	221.100			9.286.200
	Keo bờ ranh (d=3cm, tb 3cm)	Cây	61		69.000			4.209.000
	Phát tán (d= 12cm, tb 6cm)	Cây	19		59.000			1.121.000
D	Chính sách hỗ trợ: (Không có)							0
2	LÊ VĂN							16.675.200
A	Đất đai:							0
B	Nhà cửa, vật kiến trúc:							16.675.200
	Khối lượng đào nền đường gia đình tự thuê máy múc: Đoạn 1: Chiều dài 100m, chiều ngang trung bình 4m, độ sâu trung bình từ 1m đến 4m, tổng diện tích khối là 420.5 m ³ . (Theo sơ đồ mặt cắt kèm theo); Đoạn 2: Chiều dài 60m, chiều ngang trung bình 4m, độ sâu trung bình từ 0m đến 4m, tổng diện tích khối là 197.1 m ³ . (Theo sơ đồ mặt cắt kèm theo)	m ³	617,6		27.000			16.675.200
C	Cây trồng, hoa màu:							0
D	Chính sách hỗ trợ:							0
	TỔNG CỘNG:							28.852.405

* **Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư(1+2): 29.429.453 đồng**
(Số tiền bằng chữ: Hai mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi chín ngàn, bốn trăm năm mươi ba đồng)

Trong đó:

1. Chi phí chi trả cho các hộ dân:	28.852.405	đồng
Chi phí bồi thường về đất:	0	đồng
Chi phí bồi thường, hỗ trợ về nhà cửa, vật kiến trúc:	18.941.605	đồng
Chi phí bồi thường, hỗ trợ về cây trồng:	9.910.800	đồng
Chi phí chính sách hỗ trợ:	0	đồng
2. Chi phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	577.048	đồng
3. Số hộ đủ điều kiện bố trí đất tái định cư:	0	hộ